

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 128/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11/3/2019

V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Đỗ Thanh Hiền**

2/ Bà: **Phan Thị Quý**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa bà **Huỳnh Thị Tú Hà** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa bà: **Lê Hoàng Lan Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 596/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Đỗ Thị Q** ; Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Đoàn Văn T** ; Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Q có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 28/8/2018 cũng như tại phiên tòa hôm nay chị **Đỗ Thị Q** trình bày:

Chị và anh **Đoàn Văn T** cưới nhau vào năm 2009, đăng ký kết hôn vào năm 2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T ghen tuông vô cớ, mỗi lần uống rượu say về thường hay kiểm chuyện gây gổ, hành hung, đánh đập chị, chị và anh T sống ly thân từ tháng 5 năm 2018 cho đến nay.

Nay về tình cảm chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con: Chị và anh T có 02 con chung tên Đỗ Gia Q, sinh ngày 07/01/2010 và Đỗ Ngọc D, sinh ngày 25/9/2012 hiện con đang sống với chị. Nay chị yêu cầu được nuôi cháu Đỗ Gia Q, giao cháu Đỗ Ngọc D cho anh T nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong biên bản lấy lời khai ngày 17/10/2018, anh Đoàn Văn T trình bày:

Anh và chị Q cưới nhau vào năm 2009 đến năm 2017 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Kim, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Q có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác, vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2018 cho đến nay.

Nay chị Q yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Q có 02 con chung tên Đỗ Gia Q, sinh ngày 07/01/2010 và Đỗ Ngọc D, sinh ngày 25/9/2012. Nay anh đồng ý nuôi cháu Đỗ Ngọc D, không tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Gia Q.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Các đương sự tham gia tố tụng cũng đã tuân thủ đúng các quy định của luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị Q. Về con chung giao cho anh T nuôi con chung tên Đỗ Ngọc D, sinh ngày 25/9/2012, chị Q nuôi con chung tên Đỗ Gia Q, sinh ngày 07/01/2010. Về cấp dưỡng nuôi con do chị Q và anh T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định chị Đỗ Thị Q và anh Đoàn Văn T chung sống với nhau vào năm 2009 đến năm 2017 cả hai đi đăng ký và được cấp giấy chứng nhận kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do cả hai không còn yêu thương, tin tưởng nhau và đã sống ly thân nhau từ tháng 5 năm 2018 cho đến nay. Nay chị Q và anh T thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc gia đình đã thật sự tan vỡ, khả năng đoàn tụ là không có nên cả hai thuận tình ly hôn là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử công nhận.

Về con: Chị Q và anh T có 02 con chung tên Đỗ Gia Q, sinh ngày 07/01/2010 và Đỗ Ngọc D, sinh ngày 25/9/2012. Nay chị Q và anh T thống nhất, chị Q nuôi con chung tên Đỗ Gia Q, sinh ngày 07/01/2010, anh T nuôi con chung tên Đỗ Ngọc D, sinh ngày 25/9/2012 không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của chị Q và anh T là phù hợp với nguyện vọng của cháu Quý và cháu Dư và sự thỏa thuận này không gì trái với qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử công nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q và anh T trình bày thống nhất không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Đoàn Văn T có đơn xin được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt đối với anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Q và anh Đoàn Văn T.

2/ Về con: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Q và anh T về con như sau: Chị Q được tiếp tục nuôi con chung tên Đỗ Gia Q, sinh ngày 07/01/2010, anh T nuôi con chung tên Đỗ Ngọc D, sinh ngày 25/9/2012 chị Q và anh T khỏi phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Q và anh T được Q đến thăm và chăm sóc con chung.

3/ Về án phí: Chị Q phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Q đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008777 ngày 05/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như nộp xong án phí.

Chị Q có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh T có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc được Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Thị Tuyết Linh